

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /HYE-QLDN2
V/v thủ tục đề được
hưởng ưu đãi về thuế

Hung Yên, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty CP nhựa Sendai Việt Nam.

Mã số thuế: 0106034714.

Địa chỉ: Lô C7 khu công nghiệp số 3, xã Xuân Trúc, tỉnh
Hung Yên.

Trả lời Văn bản số 02/CV-2026 ngày 23/02/2026 của Công ty CP nhựa Sendai Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) đề nghị hướng dẫn thủ tục đề được ưu đãi về thuế, Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

- Căn cứ số thứ tự 55 Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Phụ lục II “Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư” ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư: “*Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp được thành lập theo quy định của Chính phủ*”.

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại Điều 18 quy định về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính).

+ Tại khoản 4, khoản 6 Điều 19 quy định về thuế suất ưu đãi (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 11 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính):

“4. Thuế suất ưu đãi 20% trong thời gian mười năm (10 năm) áp dụng đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới: sản xuất thép cao cấp; sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng; sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; sản xuất thiết bị tưới tiêu; sản xuất, tinh chế thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; phát triển ngành nghề truyền thống (bao gồm xây dựng và phát triển các ngành nghề truyền thống về sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, chế biến nông sản thực phẩm, các sản phẩm văn hóa).

Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế quy định tại khoản này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 áp dụng thuế suất 17%.

6. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế.

... ”

+ Tại Điều 20 quy định ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 12, Điều 14 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 và Điều 6 Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính):

“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.

... ”

+ Tại Điều 22 quy định thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp phải kiểm tra các điều kiện được hưởng ưu đãi thuế, số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế theo đúng điều kiện thực tế mà doanh nghiệp đáp ứng được. Trường hợp doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan thuế xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định.”

- Căn cứ Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 15/12/2025 và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025):

+ Tại Chương V quy định về ưu đãi thuế TNDN;

+ Tại khoản 1 Điều 25 quy định về điều khoản chuyển tiếp:

“1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ hưởng ưu đãi thuế quy định tại các điều 4, 13, 14 và 15 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

“1. Thủ tục, hồ sơ được hưởng miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2. Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế để kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế.

3. Trường hợp qua thanh tra, kiểm tra phát hiện và kết luận doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng miễn thuế, giảm thuế, ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan có thẩm quyền xử lý truy thu thuế, tính tiền chậm nộp và xử phạt về thuế theo quy định của pháp luật.”

- Căn cứ điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 51 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hồ sơ và trường hợp người nộp thuế tự xác định số tiền thuế được miễn thuế, giảm thuế:

“1. Các trường hợp người nộp thuế tự xác định số tiền được miễn thuế, giảm thuế:

a) Thuế thu nhập doanh nghiệp: Người nộp thuế được hưởng ưu đãi về thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế và thu nhập miễn thuế theo pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

...

2. Thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế:

a) Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này:

a.1) Tờ khai quyết toán thuế;

a.2) *Phụ lục thuế thu nhập doanh nghiệp được hưởng ưu đãi;*
a.3) *Các tài liệu liên quan đến việc xác định số thuế được miễn thuế, giảm thuế.*

...”

- Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của quốc hội.

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày của Công ty, Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời theo nguyên tắc:

- Về ưu đãi thuế TNDN: Trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư mới theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2660547072 ngày 23/4/2024 tại Khu công nghiệp được thành lập theo quy định của Chính phủ thì Công ty căn cứ tình hình thực tế của dự án đầu tư mới và quy định được trích dẫn nêu trên tự xác định các điều kiện miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế để kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Thủ tục, hồ sơ được hưởng miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 51 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính nêu trên.

Từ ngày 01/7/2026, thủ tục, hồ sơ được hưởng miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế được thực hiện theo Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Về giảm thuế GTGT: Đề nghị Công ty căn cứ quy định tại Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ nêu trên và thực tế hàng hóa, dịch vụ bán ra để áp dụng chính sách giảm thuế GTGT.

Đề nghị Công ty liên hệ với Cơ quan Hải quan để được hướng dẫn đối với thủ tục để được hưởng ưu đãi về thuế nhập khẩu.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ Thuế tỉnh Hưng Yên (Phòng quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2), địa chỉ: số 01 Nam Cao, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên để được giải đáp, hướng dẫn.

Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời để Công ty CP nhựa Sendai Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Phòng: KT2, NVDTTC;
- Website Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, QLDN2^{Thăng}.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Lê Đức Thuận